

PHỤ LỤC THUYẾT MINH
DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG VÀ PHÂN BỐ NGÂN SÁCH
CẤP TỈNH NĂM 2025 CỦA TỈNH ĐẮK LẮK

(Dự toán đã được HĐND phê chuẩn)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2024 của UBND tỉnh)

A. DỰ TOÁN VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU NSNN NĂM 2025

I. DỰ TOÁN THU NSNN NĂM 2025 ĐỊA PHƯƠNG XÂY DỰNG CHI TIẾT NHƯ SAU

1. Tổng thu cân đối NSNN trên địa bàn: 9.000 tỷ đồng; tăng 14,5% so với dự toán TW giao và tăng 5,9% so với số ước thực hiện năm 2024 (nếu loại trừ các khoản thu đột biến chỉ phát sinh trong năm 2024 dự kiến năm 2025 không còn (khoảng 700 tỷ đồng) thì dự toán thu NSNN năm 2025 địa phương xây dựng tăng 15,4% so với số ước thực hiện năm 2024¹); đảm bảo chỉ tiêu phân đầu thu NSNN năm 2025 tại Công điện số 85/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ², trong đó:

a) Thu nội địa: 8.908 tỷ đồng; tăng 14,5% dự toán TW giao và tăng 6,2% so với ước thực hiện năm 2024, gồm:

- Thu thuế, phí, lệ phí: 5.766,5 tỷ đồng; tăng 1,8% dự toán TW giao và bằng 98,8% so với ước thực hiện năm 2024 (nếu loại trừ các khoản thu đột biến chỉ phát sinh trong năm 2024 dự kiến 2025 không còn (khoảng 700 tỷ đồng) thì dự toán thu thuế, phí, lệ phí năm 2025 địa phương xây dựng tăng 12,2% so với ước thực hiện năm 2024³; đảm bảo chỉ tiêu phân đầu khi xây dựng dự toán thu thuế, phí, lệ phí năm 2025 theo Chỉ thị số 17/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ⁴).

- Thu biện pháp tài chính: 2.961,5 tỷ đồng; tăng 51,8% dự toán TW giao và tăng 24,6% so với ước thực hiện năm 2024 (trong đó: dự toán thu tiền sử dụng đất là 2.740 tỷ đồng; tăng 56,6% dự toán TW giao; tăng 28,9% so với ước thực hiện năm 2024).

- Thu xổ số kiến thiết: 180 tỷ đồng; tăng 9,1% dự toán TW giao và tăng 5,9% so với ước thực hiện năm 2024.

b) Các khoản thu từ hoạt động XNK: 92 tỷ đồng; tăng 22,7% dự toán TW giao; tăng 8,2% so với ước thực hiện năm 2024; đảm bảo chỉ tiêu phân đầu khi xây

¹ Số ước thực hiện thu NSNN năm 2024 toàn tỉnh là 8.500 tỷ đồng, loại trừ các khoản thu đột biến (700 tỷ đồng) thì số ước thực hiện thu NSNN năm 2024 là 7.800 tỷ đồng (8.500 tỷ đồng - 700 tỷ đồng).

² Chỉ tiêu phân đầu tại Công điện số 85/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phân đầu thu NSNN năm 2025 **cao hơn khoảng 5%** so với ước thực hiện năm 2024.

³ Số ước thực hiện thu thuế, phí, lệ phí năm 2024 là 5.839 tỷ đồng, loại trừ các khoản thu đột biến (700 tỷ đồng) thì số ước thực hiện thu thuế, phí, lệ phí năm 2024 là 5.139 tỷ đồng.

⁴ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán NSNN năm 2025, trong đó quy định: “**Phân đầu dự toán thu nội địa năm 2025 không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, tiền bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp, cổ tức, lợi nhuận sau thuế và chênh lệch thu, chi của Ngân hàng Nhà nước bình quân cả nước tăng tối thiểu khoảng 5-7% so với đánh giá ước thực hiện năm 2024 (đã loại trừ các yếu tố tăng, giảm do thay đổi chính sách)...**”.

dự toán thu từ hoạt động XNK năm 2025 theo Chỉ thị số 17/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ⁵.

2. Thu chuyển nguồn CCTL: 582 tỷ đồng.
3. Thu viện trợ: 22,6 tỷ đồng.
4. Ghi thu tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn tỉnh: 20 tỷ đồng.
5. Tổng số vay trong năm 92,2 tỷ đồng⁶.

II. ĐỐI VỚI DỰ TOÁN THU NSNN CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ NĂM 2025, DỰ TOÁN GIAO LÀ: 3.904,9 tỷ đồng, trong đó:

1. Thu thuế, phí, lệ phí: 2.225 tỷ đồng.
2. Thu biện pháp tài chính: 1.679,9 tỷ đồng (trong đó: thu tiền sử dụng đất 1.600 tỷ đồng).

III. ĐỐI VỚI DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH KHỐI TỈNH QUẢN LÝ THU: dự toán giao 5.095,1 tỷ đồng, trong đó:

1. Thu thuế, phí, lệ phí: 3.541,5 tỷ đồng.
2. Thu biện pháp tài chính: 1.281,6 tỷ đồng, trong đó: tiền sử dụng đất 1.140 tỷ đồng.
3. Thu từ xổ số kiến thiết: 180 tỷ đồng
4. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu: 92 tỷ đồng.

B. PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NSDP NĂM 2025

I. DỰ TOÁN CHI NSDP

Dự toán chi NSDP năm 2025 được xây dựng cụ thể như sau:

1. Tổng chi NSDP năm 2025 là 28.192,56 tỷ đồng; tăng 5,3% so với dự toán TW giao, trong đó:
 - a) Chi cân đối NSDP 22.451,56 tỷ đồng, gồm:
 - Chi đầu tư phát triển 3.980,95 tỷ đồng⁷.
 - Chi thường xuyên 17.948,29 tỷ đồng⁸.
 - Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính 1,44 tỷ đồng.
 - Chi trả nợ lãi 2,1 tỷ đồng.
 - Dự phòng ngân sách 456,92 tỷ đồng.
 - Chi tạo nguồn CCTL 61,86 tỷ đồng.
 - b) Chi từ nguồn ngân sách TW bổ sung có mục tiêu: 5.741 tỷ đồng, gồm:
 - Chi đầu tư thực hiện các chương trình MTNV 3.788,43 tỷ đồng.

⁵ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán NSNN năm 2025, trong đó quy định: “Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu năm 2025 tăng bình quân khoảng 4-6% so với đánh giá ước thực hiện năm 2024”.

⁶ Trong đó: Vay để bù đắp bội chi 77,6 tỷ đồng, Vay để trả nợ gốc 14,6 tỷ đồng.

⁷ Bao gồm cả Chi đầu tư từ nguồn bội chi NSDP 77,6 tỷ đồng.

⁸ Trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề 9.371,17 tỷ đồng (bằng 100% dự toán TW giao); Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ 38,41 tỷ đồng (tăng 26,3% so với dự toán TW giao).

- Chi thực hiện các chế độ, chính sách, MTNV 1.254,78 tỷ đồng.
 - Chi thực hiện 3 chương trình MTQG 697,79 tỷ đồng.
2. Chi từ nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài 22,6 tỷ đồng.
3. Ghi chi tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn tỉnh: 20 tỷ đồng.

II. DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH THEO LĨNH VỰC

Tổng chi ngân sách cấp tỉnh là 15.320,02 tỷ đồng, trong đó:

1. Chi cân đối ngân sách cấp tỉnh là 9.579,02 tỷ đồng
- a) Chi đầu tư phát triển: 2.620,95 tỷ đồng, trong đó:
- Chi đầu tư XDCB từ nguồn TW cân đối vốn trong nước: 963,35 tỷ đồng.
 - Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 1.365 tỷ đồng.
 - Chi đầu tư từ nguồn xổ số kiến thiết: 180 tỷ đồng.
 - Chi ủy thác sang ngân hàng chính sách xã hội: 35 tỷ đồng.
 - Chi đầu tư từ nguồn bội chi NSĐP: 77,6 tỷ đồng.
- b) Chi thường xuyên: 4.461,5 tỷ đồng.
- c) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1,44 tỷ đồng.
- d) Dự phòng ngân sách: 221,02 tỷ đồng.
- đ) Chi tạo nguồn cải cách tiền lương 61,86 tỷ đồng.
- e) Chi trả nợ lãi: 2,1 tỷ đồng.
- g) Chi bổ sung từ ngân sách tỉnh để thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ: 2.210,15 tỷ đồng (*trong đó: chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề 464,13 tỷ đồng*).
2. Chi thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ từ nguồn ngân sách TW bổ sung có mục tiêu: 5.741 tỷ đồng.

IV. DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN VÀ CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH NĂM 2025 CỦA CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

1. Tổng chi NSĐP năm 2025 của các huyện thị xã, thành phố là: 14.496,5 tỷ đồng⁹, bao gồm:
- a) Chi cân đối ngân sách: 12.872,54 tỷ đồng; gồm: Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất 1.360 tỷ đồng; Chi thường xuyên 11.276,64 tỷ đồng; Dự phòng ngân sách 235,9 tỷ đồng.
- b) Chi từ nguồn ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu: 1.623,96 tỷ đồng, gồm: Từ nguồn ngân sách tỉnh: 1.081,87 tỷ đồng; Từ nguồn ngân sách TW: 542,09 tỷ đồng.
2. Cân đối ngân sách năm 2025 của các huyện, thị xã, thành phố:
- Tổng nguồn ngân sách huyện, thị xã, thành phố: 14.496,5 tỷ đồng, gồm:

⁹ Chưa bao gồm kinh phí thực hiện 03 Chương trình MTQG.

a) Nguồn thu cân đối ngân sách: 12.622,54 tỷ đồng, cụ thể:

- Nguồn 100% và phân chia NS cấp huyện hưởng: 3.312,61 tỷ đồng.

- Nguồn thu Cục Thuế quản lý thu NS huyện hưởng: 391,12 tỷ đồng.

- Nguồn bổ sung cân đối: 8.918,81 tỷ đồng (*Bổ sung cân đối trong thời kỳ ổn định ngân sách: 6.057,23 tỷ đồng; Bổ sung cân đối do điều chỉnh NQ 12/2021/NQ-HĐND: 305,59 tỷ đồng; Bổ sung đảm bảo mặt bằng chi thường xuyên: 21,23 tỷ đồng; Bổ sung CCTL, chế độ chính sách: 2.534,76 tỷ đồng*).

b) Nguồn ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu: 1.623,96 tỷ đồng, gồm: Từ nguồn ngân sách tỉnh: 1.081,87 tỷ đồng. Từ nguồn ngân sách TW: 542,09 tỷ đồng.

c) Thu chuyển nguồn CCTL: 250 tỷ đồng.

C. CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

I. CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

1. Tổng nguồn thu NSDP 28.129,96 tỷ đồng, gồm:

a) Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp 8.393,96 tỷ đồng.

b) Thu bổ sung từ ngân sách TW 19.154 tỷ đồng (trong đó: thu bổ sung cân đối 10.147,63 tỷ đồng, thu bổ sung có mục tiêu 5.741 tỷ đồng, thu bổ sung thực hiện CCTL 3.265,37 tỷ đồng).

c) Thu chuyển nguồn CCTL: 582 tỷ đồng.

2. Tổng chi NSDP 28.114,96 tỷ đồng, gồm:

a) Chi cân đối ngân sách theo phân cấp 22.373,96 tỷ đồng.

b) Chi bổ sung có mục tiêu của ngân sách TW: 5.741 tỷ đồng.

3. Bội thu NSDP: 15 tỷ đồng từ nguồn thu tiền sử dụng đất dùng để bố trí trả nợ gốc.

II. CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH

1. Tổng nguồn thu ngân sách cấp tỉnh 24.176,24 tỷ đồng, gồm:

a) Thu ngân sách cấp tỉnh được hưởng theo phân cấp 4.690,24 tỷ đồng.

b) Thu bổ sung từ ngân sách TW 19.154 tỷ đồng.

c) Thu chuyển nguồn CCTL: 332 tỷ đồng.

2. Tổng chi ngân sách cấp tỉnh (bao gồm cả số bổ sung cho ngân sách cấp huyện) là 24.161,24 tỷ đồng

a) Chi ngân sách cấp tỉnh 15.242,42 tỷ đồng, gồm:

- Chi cân đối ngân sách cấp tỉnh theo phân cấp 9.501,42 tỷ đồng (các cơ quan, đơn vị khối tỉnh).

- Chi từ nguồn ngân sách TW bổ sung có mục tiêu 5.741 tỷ đồng.

b) Chi bổ sung cân đối từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp huyện, thị xã, thành phố 8.918,82 tỷ đồng.

3. Bội thu NSDP: 15 tỷ đồng từ nguồn thu tiền sử dụng đất dùng để bố trí trả nợ gốc.